

## KẾT NỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH

### HỌC SINH HỌC VỀ:

- Quá trình nội sinh và ngoại sinh.
- Các dạng địa hình chính.
- Khoáng sản.

### HỌC SINH HỌC ĐỂ:

#### 1. Phát triển năng lực địa lí

- Phân biệt được quá trình nội sinh và ngoại sinh.
- Trình bày được tác động đồng thời của quá trình nội sinh và ngoại sinh trong hiện tượng tạo núi.
- Phân biệt được các dạng địa hình chính trên Trái Đất.
- Kể được tên một số loại khoáng sản.

#### 2. Phát triển năng lực chung:

Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề trong tình huống mới.

#### 3. Hình thành những phẩm chất

Biết sử dụng tiết kiệm tài nguyên khoáng sản.

## KHỞ ĐỘNG BÀI HỌC

- Thời gian: 05 phút.
- GV có thể chọn một trong hai cách sau để khởi động bài học:
  - + Cách thứ nhất: Sử dụng hình ảnh về một địa hình núi bị xói mòn, đặt một số câu hỏi gợi mở cho HS trả lời.
  - + Cách thứ hai: Cho HS chơi trò nhìn hình đoán tên (đưa ra nhiều dạng địa hình khác nhau cho học sinh đoán).
- GV giới thiệu cho HS về các mục tiêu bài học, tức là những yêu cầu cần đạt được nêu trong mục: **"Học xong bài học này, em sẽ:"**

## Bài 10

## QUÁ TRÌNH NỘI SINH VÀ NGOẠI SINH. CÁC DẠNG ĐỊA HÌNH CHÍNH. KHOÁNG SẢN (4 tiết)

Học xong bài này, em sẽ:

- Phân biệt được quá trình nội sinh và ngoại sinh.
- Trình bày được tác động đồng thời của quá trình nội sinh và ngoại sinh trong hiện tượng tạo núi.
- Phân biệt được các dạng địa hình chính trên Trái Đất.
- Kể được tên một số loại khoáng sản.

Bề mặt địa hình Trái Đất của chúng ta không bằng phẳng, có những nơi được nâng cao lên nhưng cũng có những nơi lại bị bào mòn hay sụp xuống. Tại sao lại có những sự thay đổi như vậy? Có nơi nào trên vỏ Trái Đất vừa được nâng cao vừa bị bào mòn hay không?

Tại Việt Nam, chúng ta thường nghe đến dãy núi Hoàng Liên Sơn, đồi chè Thái Nguyên, cao nguyên Lâm Viên, đồng bằng sông Cửu Long... Dựa vào những căn cứ nào để phân chia địa hình như vậy?

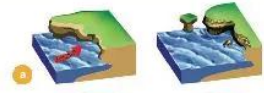
### I. QUÁ TRÌNH NỘI SINH VÀ NGOẠI SINH



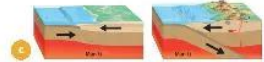
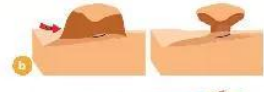
Dựa vào nội dung trong bài và hình 10.1, em hãy cho biết:

- Thế nào là quá trình nội sinh và ngoại sinh?
- Bề mặt địa hình thay đổi như thế nào ở mỗi hình a, b, c?
- Hình nào là kết quả của các quá trình ngoại sinh và hình nào là kết quả của quá trình nội sinh?

Nội sinh là quá trình xảy ra do các tác nhân từ bên trong vỏ Trái Đất. Đó là các chuyển động kiến tạo, hoạt động núi lửa và động đất. Trong đó, hoạt động của các mảng kiến tạo là quan trọng nhất.



Ngoại sinh là quá trình xảy ra do các tác nhân bên ngoài vỏ Trái Đất. Đó là các hiện tượng nắng, mưa, nhiệt độ, dòng chảy bề mặt... làm phá hủy đá gốc thành các vật liệu bờ rời. Những vật liệu ấy sẽ được vận chuyển đi và bồi tụ ở những vị trí khác nhau.



Hình 10.1. Một số kết quả của quá trình nội sinh và ngoại sinh

144

## HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN I

### Hoạt động khám phá 1: Hướng dẫn HS tìm hiểu quá trình nội sinh và ngoại sinh

- Thời gian: 35 phút.
- Hình thức dạy học: nhóm nhỏ.
- Phương pháp, kĩ thuật dạy học: đàm thoại, sử dụng phương tiện trực quan (tranh ảnh), sử dụng bài tập.
- Phương tiện dạy học: hình 10.1.
- Các bước tiến hành:

Bước 1. Chia HS thành các nhóm.

Bước 2. Yêu cầu các nhóm HS thực hiện bài tập điền khuyết về khái niệm quá trình nội sinh và ngoại sinh. Chỉ

Quá trình nội sinh và ngoại sinh diễn ra đồng thời và đối lập nhau trên bề mặt địa hình, đặc biệt là hiện tượng tạo núi. Quá trình nội sinh đóng vai trò làm gia tăng tính gồ ghề của bề mặt đất, trong khi đó quá trình ngoại sinh có xu hướng phá hủy, san bằng các chỗ gồ ghề, bồi lấp, làm đáy chỗ lõm.



Em có biết?

Hi-ma-lay-a là một dãy núi ở châu Á, phân chia tiểu lục địa Ấn Độ khỏi cao nguyên Tây Tạng. Tên gọi này theo ngôn ngữ địa phương có nghĩa "nơi ở của tuyết". Hi-ma-lay-a rất hùng vĩ, có 14 đỉnh núi cao nhất thế giới, bao gồm đỉnh Ê-vơ-rét.

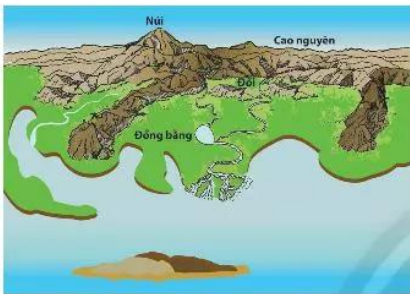
Nguyên nhân hình thành Hi-ma-lay-a do mảng Ấn Độ - Ô-xtrây-li-a chuyển động về phía bắc và va chạm với mảng Á - Âu. Hiện nay, mảng Ấn Độ - Ô-xtrây-li-a tiếp tục di chuyển theo chiều ngang bên dưới cao nguyên Tây Tạng, làm cho Hi-ma-lay-a hằng năm được nâng cao khoảng 5 mm.

## II. CÁC DẠNG ĐỊA HÌNH CHÍNH



Dựa vào hình 10.2, bảng 10.1 và nội dung trong bài, em hãy:

- Kể tên một số dạng địa hình phổ biến.
- Nêu một số đặc điểm của dạng địa hình núi.
- Cho biết sự khác nhau giữa núi và đồi, giữa cao nguyên và đồng bằng.



Hình 10.2. Một số dạng địa hình chính

145

ra các hình a, b, c trong hình 10.1 biểu hiện cho quá trình nào (GV có thể bổ sung thêm một số hình ảnh khác).

**Bước 3.** Mời đại diện 01 nhóm HS xác định các biểu hiện của quá trình nội sinh và quá trình ngoại sinh trên hình 10.1.

**Bước 4.** Hướng dẫn học sinh phân tích về sự diễn ra đồng thời của hai quá trình nội sinh và ngoại sinh trong hiện tượng tạo núi.

**Đánh giá:** GV kiểm tra mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập thông qua bài tập HS thực hiện.

## HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN II

### Hoạt động khám phá 2: Hướng dẫn HS tìm hiểu các dạng địa hình chính

- Thời gian: 90 phút.
- Hình thức dạy học: nhóm nhỏ.
- Phương pháp, kĩ thuật dạy học: đàm thoại, sử dụng phương tiện trực quan (hình ảnh).
- Phương tiện dạy học: hình 10.2.
- Các bước tiến hành:

**Bước 1.** Hướng dẫn HS quan sát hình 10.2 và nhận diện khái quát về các dạng địa hình. Sau đó, lựa chọn hình ảnh tương ứng với các dạng địa hình đã nhận diện.

**Bước 2.** Cho HS đọc nội dung trong SGK, thực hiện bài tập tính độ cao tương đối và tuyệt đối.

**Bước 3.** Yêu cầu HS thảo luận, phân biệt các dạng địa hình núi - đồi, cao nguyên - đồng bằng.

**Bước 4.** GV yêu cầu HS hoàn thành bảng thông tin chính về các dạng địa hình chính (có thể lấy từ SBT).

**Bước 5.** GV cho đại diện 1 - 2 nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại bổ sung, trao đổi.

**Đánh giá:** GV kiểm tra kết quả trả lời của HS.

### HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN III

#### Hoạt động khám phá 3: Hướng dẫn HS tìm hiểu về một số loại khoáng sản

- Thời gian: 25 phút.
- Hình thức dạy học: cá nhân.
- Phương pháp, kĩ thuật dạy học: đàm thoại, sử dụng phương tiện trực quan (hình ảnh).
- Phương tiện dạy học: hình 10.5.
- Các bước tiến hành:

**Bước 1.** Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ học tập trong SGK.

**Bước 2.** Yêu cầu đại diện HS trình bày về kết quả thực hiện.

**Bước 3.** Yêu cầu HS nhận xét, bổ sung và tổng hợp các loại khoáng sản mà các bạn đã nêu.

**Đánh giá:** GV kiểm tra kết quả trả lời của HS dựa vào đáp án GV cung cấp.

#### III. KHOÁNG SẢN



Hình 10.5. Một số loại khoáng sản

Khoáng sản là những tích tụ tự nhiên các khoáng vật và đá có ích được con người khai thác, sử dụng trong sản xuất và đời sống. Dựa vào tính chất và công dụng, khoáng sản thường được chia thành ba loại: khoáng sản năng lượng (than đá, dầu mỏ,...), khoáng sản kim loại (vàng, sắt,...) và khoáng sản phi kim loại (đá vôi, thạch anh,...).

Nơi tập trung số lượng lớn khoáng sản có khả năng khai thác được gọi là mỏ khoáng sản. Các mỏ khoáng sản hình thành trong một thời gian rất dài, khi khai thác sẽ cạn kiệt không thể phục hồi lại được. Vì vậy, con người cần có kế hoạch khai thác và sử dụng khoáng sản một cách hợp lí.



Quan sát hình 10.5 và thông tin trong bài:  
– Em hãy cho biết các hình a, b, c, d là khoáng sản nào?  
– Những khoáng sản này có công dụng gì?  
– Hãy kể tên một vài khoáng sản khác mà em biết.



Em có biết?

#### Khoáng sản ở Việt Nam

Việt Nam có nguồn tài nguyên khoáng sản tương đối phong phú và đa dạng về chủng loại với hàng nghìn mỏ của hàng chục loại khoáng sản khác nhau, gồm đủ các nhóm: khoáng sản năng lượng (đá than, dầu mỏ,...), khoáng sản kim loại (bôxit, thiếc, đồng,...) và khoáng sản phi kim loại (đá vôi, đá xây dựng, đá ốp lát,...).

Tuy nhiên, hầu hết khoáng sản nước ta là tài nguyên không tái tạo và có trữ lượng hạn chế. Vì vậy, việc điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng hợp lí, tiết kiệm là hết sức quan trọng.

#### LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

##### Luyện tập

1. Hãy phân biệt quá trình nội sinh và ngoại sinh trong quá trình hình thành địa hình bề mặt Trái Đất?
2. Cho biết độ cao tuyệt đối của các dạng địa hình chính.
3. Tìm kiếm thông tin về hiện trạng khai thác một số loại khoáng sản mà em biết.

##### Vận dụng

Nơi em sinh sống thuộc dạng địa hình nào? Dạng địa hình này phù hợp với những hoạt động kinh tế nào?

147

### HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

#### Luyện tập:

- Thời gian: 10 phút.
- Hình thức dạy học: nhóm nhỏ.
- Phương pháp, kĩ thuật dạy học: sử dụng bài tập.
- Phương tiện dạy học: các hình ảnh của Bài 10.
- Các bước tiến hành:

**Bước 1.** GV tổ chức cho các nhóm HS mỗi nhóm thực hiện một bài tập.

**Bước 2.** HS thực hiện các bài tập theo yêu cầu và hướng dẫn của GV.

**Đánh giá:** GV chấm điểm bài tập đã làm của HS dựa vào kết quả sau khi đã cung cấp đáp án hoặc cho các nhóm HS đánh giá lẫn nhau.

#### Vận dụng:

- Thời gian: 10 phút
- Hình thức dạy học: cá nhân.
- Phương pháp, kĩ thuật dạy học: đàm thoại.
- Phương tiện dạy học: hình ảnh, phiếu học tập.

**Bước 1.** Yêu cầu HS mô tả về nơi mình sinh sống, xác định đặc điểm địa hình nơi đó, cho biết nơi đó thuộc dạng địa hình nào.

**Bước 2.** Yêu cầu HS trình bày về những hoạt động kinh tế gắn với dạng địa hình nơi các em sinh sống.

**Đánh giá:** GV kiểm tra mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập thông qua phiếu học tập của HS.